

NGHỊ QUYẾT
CỦA ĐẢNG BỘ TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ THÁI BÌNH
triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số quốc gia

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ, việc phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp trở thành yêu cầu cấp thiết nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Trường Cao Đẳng Nghề Thái Bình cam kết đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào giảng dạy, quản lý và hợp tác doanh nghiệp để đảm bảo học sinh, sinh viên được trang bị kiến thức và kỹ năng cần thiết trong thời đại mới.

Nghị quyết này được ban hành nhằm cụ thể hóa các mục tiêu chiến lược, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để phát triển nhà trường theo hướng hiện đại, hội nhập và bền vững, đảm bảo hiệu quả triển khai trong giai đoạn 2025 - 2030.

I- CĂN CỨ VÀ MỤC ĐÍCH

1. Căn cứ

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế".

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia.

- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Thái Bình lần thứ XX về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Mục đích

- Cụ thể hóa Nghị quyết 57-NQ/TW vào hoạt động đào tạo, nghiên cứu, quản lý và chuyển đổi số của nhà trường.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Xây dựng trường sớm trở thành đơn vị tiên phong trong ứng dụng công nghệ số tại các trường cao đẳng, đại học trong tỉnh và khu vực.

II- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Lấy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm nền tảng trong mọi hoạt động của nhà trường, là động lực cốt lõi để nâng cao chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản trị nhà trường. Gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo nghề với yêu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và xu hướng công nghệ, đặc biệt hướng đến các lĩnh vực, ngành nghề mới như: AI, robot, tự động hóa, và công nghệ số. Thiết lập cơ chế khuyến khích, đánh giá hiệu quả làm việc của từng đơn vị, bộ phận, từng cán bộ, viên chức, người lao động, HSSV qua hoạt động nghiên cứu, cải tiến phương pháp giảng dạy và học tập bằng việc ứng dụng công nghệ mới. Xây dựng "Văn hóa đổi mới" trong toàn trường, xác định thất bại trong thử nghiệm, triển khai công nghệ (nếu có) là cơ hội học hỏi, không phải rào cản.

2. Phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ, huy động sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị. Định kỳ rà soát, điều chỉnh chiến lược phát triển nhà trường theo hướng "Số hóa - Thông minh - Bền vững", lồng ghép vào Nghị quyết Đại hội Đảng bộ hàng năm. Thành lập Tổ công tác chuyên trách về chuyển đổi số trong các đơn vị do Bí thư chi bộ trực tiếp chỉ đạo. Phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp trong, ngoài tỉnh, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài để tranh thủ hỗ trợ tài chính, công nghệ, và cơ hội thực hành, thực tập cho HSSV.

3. Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu cách mạng 4.0. Coi "Nhân lực số" là yếu tố quyết định thành công của chuyển đổi số. Đầu tư đào tạo giảng viên, giáo viên thành chuyên gia công nghệ, đồng thời đào tạo HSSV trở thành lực lượng lao động có kỹ năng "kép" thông qua việc vừa giỏi kỹ năng nghề nghiệp vừa thành thạo công nghệ số liên quan. Chủ động ký kết hợp tác với các tập đoàn công nghệ (FPT, Viettel, VNPT) để triển khai "Lớp học thông minh" và "Hệ thống thực hành ảo đa ngành".

4. Từng bước xây dựng hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, đảm bảo an ninh thông tin theo tiêu chí "Hiện đại - An toàn - Tiết kiệm", tránh đầu tư dàn trải, lãng phí. Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo mật dữ liệu, đặc biệt trong quản lý thông tin HSSV, nghiên cứu khoa học và các dữ liệu cần bảo mật khác. Từng bước xây dựng hệ thống LMS (Learning Management System) của trường gắn với tích hợp AI.

5. Đặt doanh nghiệp làm trung tâm trong quá trình đào tạo và chuyển giao công nghệ; định kỳ tổ chức đối thoại để cập nhật yêu cầu kỹ năng, điều chỉnh chương trình đào tạo. Triển khai mô hình "Doanh nghiệp trong trường học": Mời doanh nghiệp thiết lập không gian làm việc, phòng nghiên cứu trong khuôn viên trường. Miễn giảm học phí cho HSSV tham gia dự án nghiên cứu cùng doanh nghiệp. Hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn nhân lực chất lượng cao của trường thông qua "Ngày hội việc làm" hàng năm.

III- MỤC TIÊU CỤ THỂ (TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030)

1. Phát triển nguồn nhân lực số chất lượng cao

- 100% giảng viên được đào tạo, tập huấn về công nghệ số, phương pháp giảng dạy trực tuyến và ứng dụng AI trong giáo dục (hoàn thành trong năm 2025).
- 100% các Khoa đào tạo và giảng viên hàng năm phải tham gia thực tế tại doanh nghiệp để cập nhật công nghệ mới (IoT, Big Data, Robotics....).
- 70% chương trình đào tạo có nội dung tích hợp mô phỏng 3D, thực hành ảo và hệ thống LMS thông minh (đạt từ 15% đến 20% vào năm 2025 và tăng dần trong các năm tiếp theo).

2. Hiện đại hóa cơ sở vật chất và hạ tầng số

- Xây dựng 01 phòng thực hành đạt chuẩn phục vụ đào tạo với trang thiết bị kết nối vạn vật và hệ thống điều khiển thông minh cùng việc có thể sử dụng AI phân tích dữ liệu lớn. Hoàn thành trước quý IV/2027.
- 100% hệ thống quản lý đào tạo, tuyển sinh, hành chính, tài chính được số hóa và tích hợp nền tảng ERP (Enterprise Resource Planning) vào năm 2030. Trong đó 80% dịch vụ hành chính (đăng ký học phần - khi triển khai đào tạo theo tín chỉ, xác nhận văn bằng chứng chỉ.....) được cung cấp trực tuyến 24/7 (đạt 25% đến 30% vào năm 2025).

3. Hợp tác doanh nghiệp và đổi mới sáng tạo

- Ký kết hợp tác với 15 đến 20 doanh nghiệp công nghệ (ưu tiên doanh nghiệp lớn trong nước, doanh nghiệp FDI) để xây dựng chương trình đào tạo thực tế, cập nhật giáo trình, tài liệu hàng năm.
- 100% sinh viên năm cuối tham gia thực tập tại doanh nghiệp với các sản phẩm, báo cáo, dự án có ứng dụng công nghệ số (tăng từ 25% năm 2025 lên 100% năm 2030).
- Thành lập Trung tâm Khởi nghiệp của trường vào năm 2026, hỗ trợ ít nhất 03 đến 05 dự án khởi nghiệp/năm của HSSV.

4. Nâng cao năng lực nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ

- Công bố từ 08 đến 10 bài báo trong nước/năm trong các lĩnh vực đào tạo nghề có liên quan gắn liền với chuyển đổi số (bắt đầu từ năm 2025).
- Triển khai ít nhất 01 dự án chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp địa phương/năm trong các lĩnh vực nhà trường có thế mạnh (bắt đầu từ năm 2026).

5. Đào tạo trực tuyến và số hóa giáo trình tài liệu

- Các chương trình đào tạo có tối thiểu từ 20% đến 30% các học phần được đào tạo trực tuyến (nâng dần đến 50% vào năm 2030).
- Các giáo trình, tài liệu phục vụ đào tạo đều được cập nhật, bổ sung kiến thức thông tin mới hàng kỳ và được số hóa từ năm 2025.

IV- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới chương trình đào tạo và phương pháp giảng dạy

*** Nhiệm vụ:**

- Rà soát, điều chỉnh và cập nhật chương trình đào tạo theo hướng hiện đại hóa, loại bỏ nội dung lỗi thời, bổ sung kiến thức về công nghệ số và chuyển đổi số vào các môn học chuyên ngành.

- Từng bước phát triển các khóa học trực tuyến, tích hợp công nghệ đa phương tiện như video tương tác, mô phỏng 3D, thực tế ảo (VR) và hệ thống học tập kết hợp (blended learning), tạo điều kiện cho sinh viên học tập mọi lúc, mọi nơi và hướng tới lộ trình cá nhân hóa.

*** Giải pháp:**

- Thành lập Hội đồng Đổi mới giáo trình, tài liệu tại các Khoa. Hội đồng phải có sự tham gia của đại diện doanh nghiệp, giảng viên xuất sắc và HSSV ưu tú, họp định kỳ mỗi quý để đề xuất cập nhật, bổ sung nội dung giảng dạy phù hợp với nhu cầu thực tế.

- Khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp vào quá trình xây dựng và đánh giá giáo trình, tài liệu phục vụ giảng dạy.

- Từng bước phát triển hệ thống Moodle làm nền tảng xây dựng hệ thống LMS phù hợp với quy mô của trường.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống ngân hàng đề thi; phát triển công cụ đánh giá năng lực HSSV theo hướng thực chất, khách quan và chuyển đổi số.

- Cung cấp tài liệu học tập số hóa, giúp HSSV tự học và ôn tập dễ dàng.

- Hợp tác với các trường đại học và tổ chức giáo dục để tiếp cận tài nguyên giáo dục số chất lượng cao.

- Triển khai cơ chế đánh giá và cập nhật định kỳ tài liệu học tập nhằm đảm bảo tính mới và tính ứng dụng thực tiễn.

- Rà soát, đầu tư thêm hệ thống thiết bị hỗ trợ giảng dạy như bảng tương tác, máy chiếu thông minh.

- Xây dựng các không gian học tập sáng tạo giúp HSSV tham gia vào các dự án thực tế, nghiên cứu khoa học.

- Mời chuyên gia từ doanh nghiệp tham gia giảng dạy một số chuyên đề quan trọng trong các chương trình đào tạo.

- Định kỳ tổ chức hội thảo, tọa đàm để cập nhật xu hướng công nghệ và nhu cầu thực tế của thị trường lao động.

- Xây dựng các chương trình đào tạo ngắn hạn, dài hạn theo định hướng doanh nghiệp, đảm bảo sinh viên có thể đáp ứng yêu cầu công việc ngay sau khi tốt nghiệp.

2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, giảng viên

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng đội ngũ giáo viên, giảng viên có năng lực chuyên môn cao, cập nhật công nghệ mới và có khả năng ứng dụng thực tiễn trong giảng dạy.

- Khuyến khích giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học, hợp tác với doanh nghiệp và tiếp cận các xu hướng giáo dục số hiện đại.

- Xây dựng môi trường giảng dạy chuyên nghiệp, hiện đại, hỗ trợ giảng viên nâng cao năng lực và kỹ năng sư phạm.

*** Giải pháp:**

- Định kỳ tổ chức các khóa đào tạo, hội thảo cập nhật công nghệ mới như AI, IoT, dữ liệu lớn và các phương pháp giảng dạy tiên tiến.

- Hợp tác với các tổ chức đào tạo trong và ngoài nước để giảng viên có cơ hội tiếp cận các chương trình học tập nâng cao.

- Cử giảng viên tham gia các chương trình đào tạo của doanh nghiệp công nghệ, ít nhất từ 03 đến 05 giảng viên/năm.

- Thành lập Quỹ Hỗ trợ Nghiên cứu Khoa học với ngân sách tối thiểu 50 triệu đồng/năm nhằm khuyến khích giáo viên, giảng viên thực hiện các đề tài nghiên cứu ứng dụng công nghệ số.

- Thưởng tối thiểu từ 500.000đ cho các bài báo của giáo viên, giảng viên được công bố trên tạp chí khoa học uy tín trong nước, quốc tế.

- Khuyến khích giảng viên hợp tác với doanh nghiệp để thực hiện nghiên cứu, tạo điều kiện ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tế.

- Bắt buộc giáo viên, giảng viên tham gia thực tế tại các doanh nghiệp công nghệ ít nhất 01 tháng/năm để cập nhật kiến thức và công nghệ thực tiễn.

- Hợp tác với các tập đoàn công nghệ để tổ chức các khóa đào tạo chuyên sâu cho giảng viên.

- Hỗ trợ giáo viên, giảng viên sử dụng các công cụ công nghệ hiện đại trong giảng dạy như phần mềm mô phỏng, hệ thống LMS, AI hỗ trợ giảng dạy.

- Định kỳ kiểm tra, đánh giá năng lực giảng viên để có kế hoạch bồi dưỡng phù hợp.

3. Phát triển hạ tầng số và tối ưu cơ sở vật chất

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng nền tảng hạ tầng số phù hợp với khả năng tài chính hiện tại của trường.

- Tích hợp hệ thống quản lý và đào tạo trực tuyến nhằm tối ưu hóa quy trình giảng dạy.

- Tận dụng cơ sở vật chất hiện có và cải tiến từng bước để phục vụ nhu cầu đào tạo.

*** Giải pháp:**

- Ứng dụng các công cụ công nghệ có chi phí thấp nhưng hiệu quả cao như sử dụng các nền tảng LMS mã nguồn mở như Moodle để triển khai hệ thống đào tạo trực tuyến.

- Kết hợp Google Workspace hoặc Microsoft Teams để tổ chức lớp học online, quản lý tài liệu và giao bài tập.

- Từng bước mua sắm bổ sung trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy bằng nguồn kinh phí tiết kiệm của nhà trường và bằng hình thức xã hội hóa hoặc nhận tài trợ từ doanh nghiệp.

- Mở rộng băng thông internet trong trường để đảm bảo kết nối ổn định cho giáo viên, giảng viên và HSSV.

- Áp dụng các giải pháp an ninh mạng đơn giản nhưng hiệu quả, phù hợp với quy mô nhà trường.

4. Tăng cường hợp tác và đào tạo theo nhu cầu của doanh nghiệp

*** Nhiệm vụ:**

- Định hướng đào tạo theo nhu cầu thực tế của doanh nghiệp và thị trường lao động.

- Phát triển, hoàn thiện các chương trình thực tập, thực tế gắn liền với doanh nghiệp, giúp HSSV có trải nghiệm làm việc thực tế.

- Hỗ trợ sinh viên tiếp cận cơ hội việc làm ngay từ khi còn đang học.

*** Giải pháp:**

- Hợp tác với các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh để tổ chức các khóa thực tập và tuyển dụng sinh viên sau tốt nghiệp.

- Khuyến khích doanh nghiệp tài trợ học bổng hoặc cung cấp thiết bị phục vụ đào tạo.

- Định kỳ 01 năm/lần tổ chức Ngày hội việc làm, tạo cơ hội gặp gỡ giữa sinh viên và nhà tuyển dụng.

- Mời doanh nghiệp vào trường đào tạo kỹ năng nghề nghiệp thực tế, giúp HSSV nắm bắt xu hướng ngành.

- Khuyến khích HSSV tham gia vào các dự án thực tế do doanh nghiệp tài trợ ngay từ năm thứ nhất.

- Áp dụng hình thức học theo dự án, giúp HSSV vừa học vừa làm trên sản phẩm thực tế.

5. Xây dựng hệ thống an ninh thông tin và quản trị dữ liệu

*** Nhiệm vụ:**

- Đảm bảo an toàn thông tin cho hệ thống đào tạo số và dữ liệu cá nhân của HSSV.

- Đơn giản hóa quy trình quản trị dữ liệu, giúp tối ưu hiệu suất làm việc của đội ngũ quản lý.

- Giảm thiểu rủi ro về mất dữ liệu và vi phạm an toàn thông tin.

*** Giải pháp:**

- Tích hợp giải pháp bảo mật dữ liệu phù hợp với năng lực của trường:

- Sử dụng hệ thống lưu trữ đám mây có độ bảo mật cao như Google Drive, OneDrive.

- Định kỳ sao lưu dữ liệu quan trọng nhằm đảm bảo phục hồi khi xảy ra sự cố.

- Tổ chức các khóa đào tạo về bảo mật thông tin cơ bản cho cán bộ, viên chức, người lao động và HSSV.

- Xây dựng chính sách bảo vệ dữ liệu cá nhân, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Phân quyền rõ ràng đối với các hệ thống thông tin nội bộ.

- Áp dụng các biện pháp xác thực phù hợp khi truy cập vào các nội dung hoặc tài khoản quan trọng.

6. Huy động và tối ưu hóa nguồn lực tài chính

*** Nhiệm vụ:**

- Xây dựng kế hoạch tài chính linh hoạt, tối ưu chi phí nhưng vẫn đảm bảo đầu tư cho công tác phát triển KHCCN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

- Tận dụng các nguồn tài trợ từ các nguồn trong và ngoài nước để phát triển cơ sở vật chất.

- Quản lý tài chính minh bạch, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

*** Giải pháp:**

- Khuyến khích doanh nghiệp hỗ trợ tài chính hoặc thiết bị đào tạo thông qua các chương trình hợp tác chiến lược.

- Đề xuất dự án xin tài trợ từ các quỹ giáo dục, phát triển kỹ năng lao động.

- Tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn cho doanh nghiệp, cung cấp dịch vụ tư vấn kỹ thuật để tạo thêm nguồn thu.

- Phát triển chương trình đào tạo theo nhu cầu xã hội, đáp ứng đối tượng học tập đa dạng.

- Áp dụng hiệu quả phần mềm quản lý tài chính để giám sát thu chi và lập kế hoạch ngân sách hợp lý.

- Nghiên cứu, phát triển các công nghệ tiết kiệm chi phí như hệ thống quản lý năng lượng thông minh để giảm chi phí vận hành các hoạt động của nhà trường.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đảng ủy, Ban Giám hiệu

- Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo chung, định hướng chiến lược và giám sát quá trình thực hiện kế hoạch phát triển KHCCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của nhà trường.

- Thành lập và trực tiếp chỉ đạo Hội đồng Phát triển KHCCN, Đổi mới sáng tạo & Chuyển đổi số để đảm bảo sự thống nhất và đồng bộ trong triển khai.

- Phê duyệt các kế hoạch phát triển, quyết định các chính sách hỗ trợ tài chính, nhân lực để thực hiện Nghị quyết.

- Tổ chức các cuộc họp đánh giá định kỳ hàng quý để kiểm tra tiến độ triển khai và đề xuất điều chỉnh phù hợp.

2. Chi bộ Phòng Tổng hợp

- Tham mưu việc xây dựng chương trình hành động, lộ trình triển khai Nghị quyết theo từng giai đoạn gắn liền các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đã được xác định.
- Tham mưu xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số đối với các đơn vị, cá nhân trong trường làm căn cứ xác định kết quả thi đua hàng năm.
- Chủ động rà soát, đăng ký và triển khai các công tác chuyển đổi số khác liên quan đến lĩnh vực quản lý của Phòng.
- Phát triển các dịch vụ hướng nghiệp, hỗ trợ sinh viên tiếp cận thị trường lao động.
- Phối hợp với doanh nghiệp để tổ chức chương trình thực tập, nghiên cứu ứng dụng cho HSSV.
- Phát triển các kênh thông tin số hóa như website, mạng xã hội, ứng dụng di động để cập nhật liên tục thông tin và hoạt động của nhà trường.
- Tham mưu công tác tổ chức và tài chính trong triển khai thực hiện Nghị quyết.
- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết và định kỳ (06 tháng/lần) báo cáo kết quả thực hiện với Đảng ủy, Ban Giám hiệu theo quy định.

3. Chi bộ Phòng Đào tạo

- Nghiên cứu để tổ chức việc tập huấn và sử dụng có hiệu quả phần mềm quản lý đào tạo tại trường trong năm 2025.
- Tham mưu việc rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo, tích hợp công nghệ số vào các học phần, chương trình đào tạo, hệ thống LMS.
- Chủ động rà soát, đăng ký và triển khai các công tác chuyển đổi số khác liên quan đến lĩnh vực quản lý của Phòng.
- Phối hợp với doanh nghiệp xây dựng các chương trình đào tạo thực tiễn, phù hợp với nhu cầu lao động.
- Hỗ trợ giáo viên, giảng viên trong nghiên cứu khoa học và phát triển các dự án ứng dụng công nghệ số.
- Triển khai các chương trình truyền thông nội bộ để nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong giảng dạy và quản lý.
- Tổ chức hội thảo, hội nghị chuyên đề về công nghệ giáo dục nhằm chia sẻ kinh nghiệm và thúc đẩy ứng dụng công nghệ trong giảng dạy.
- Phối hợp với Chi bộ Phòng Tổng hợp phát triển các kênh thông tin số hóa như website, mạng xã hội, ứng dụng di động để cập nhật liên tục thông tin và hoạt động của nhà trường.
- Thiết lập các hợp tác quốc tế, kết nối với các tổ chức và doanh nghiệp để mở rộng cơ hội nghiên cứu và đào tạo.

4. Chi bộ Phòng Quản lý chất lượng - Công tác HSSV

- Tiếp tục chủ động để ngày càng sử dụng có hiệu quả bộ công cụ chuyển đổi số trong hoạt động thanh tra, khảo thí, HSSV.

- Chủ động đề xuất để ứng dụng triệt để công nghệ trong việc kiểm tra, đánh giá khi tổ chức thi kết thúc môn học và thu thập phản hồi của người học.

- Rà soát và tiến tới số hóa toàn diện các biểu mẫu, quy trình liên quan đến công tác HSSV.

- Tổ chức các chương trình đào tạo kỹ năng mềm cho HSSV về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Xây dựng và triển khai các chương trình hỗ trợ sinh viên trong học tập và thực tập tại doanh nghiệp.

- Khuyến khích HSSV tham gia các sáng kiến đổi mới sáng tạo và cuộc thi công nghệ số để thúc đẩy tinh thần học hỏi và đổi mới.

5. Chi bộ Phòng Hành chính - Quản trị

- Tiếp tục triển khai và sử dụng có hiệu quả hệ thống mạng văn phòng trong hoạt động điều hành và quản trị nhà trường.

- Chủ động rà soát, đăng ký và triển khai các công tác chuyển đổi số khác liên quan đến lĩnh vực quản lý của Phòng.

- Quản lý và phát triển thư viện số, đảm bảo tài nguyên học tập được cập nhật thường xuyên.

- Hỗ trợ giáo viên, giảng viên, HSSV trong việc khai thác tài liệu, học liệu điện tử phục vụ nghiên cứu và giảng dạy.

- Tổ chức đào tạo kỹ năng tìm kiếm và khai thác tài liệu số cho giáo viên, giảng viên và HSSV.

- Tham mưu kế hoạch nâng cấp hạ tầng công nghệ số, đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập.

- Tham mưu xây dựng quy trình quản lý dữ liệu và an toàn thông tin theo tiêu chuẩn bảo mật hiện hành.

- Định kỳ tổ chức bảo trì định kỳ hệ thống CNTT, đảm bảo hoạt động ổn định và liên tục.

6. Chi bộ các Khoa chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp giảng dạy, tích hợp công nghệ số trong từng học phần, chương trình đào tạo cụ thể.

- Chủ động cập nhật, số hóa các chương trình, tài liệu phục vụ đào tạo.

- Từng bước xây dựng, biên soạn bài giảng điện tử, học liệu mở, đổi mới ngân hàng đề thi.

- Chủ động phối hợp với doanh nghiệp và chi bộ Phòng Tổng hợp để tổ chức chương trình thực tập, nghiên cứu ứng dụng cho sinh viên.

- Đào tạo giảng viên về công nghệ số, đảm bảo khả năng thích nghi với phương pháp giảng dạy hiện đại.

- Chủ động rà soát, đăng ký và triển khai các công tác chuyển đổi số khác liên quan đến lĩnh vực quản lý của Khoa.

7. Văn phòng Đảng ủy

Văn phòng Đảng ủy phối hợp với Chi bộ Phòng Tổng hợp theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết; định kỳ 06 tháng báo cáo với Đảng ủy, Ban Giám hiệu để chỉ đạo.

Phát triển Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số không chỉ là nhiệm vụ mà là thời cơ có ý nghĩa then chốt để Trường Cao đẳng nghề Thái Bình vươn mình lên tầm cao mới. Do đó toàn Đảng bộ phải đoàn kết một lòng, với ý chí, quyết tâm, tinh thần cách mạng rất cao nhằm thực hiện bằng được mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm đã đề ra.

Trường Cao Đẳng nghề Thái Bình cam kết thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đã đề ra, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững và hội nhập trong thời gian tới.

Nghị quyết này phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy,
- Các chi bộ trực thuộc,
- Các đồng chí ủy viên BCH Đảng bộ trường,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M ĐẢNG ỦY
PHỤ TRÁCH ĐẢNG ỦY**



Đặng Nguyên Mạnh